

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 21/6/2019
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. ông Lê Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Bà Bùi Phương Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/3/2019 về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1971.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Số 336 tổ 10 ấp T, xã B, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc H trình bày:

Chị với anh Nguyễn Ngọc H chung sống với nhau từ năm 1992, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới những năm đầu chung sống rất hạnh phúc, đến năm 1994 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân trong cuộc sống anh H chỉ lo cờ bạc, đá gà. Những lúc chơi thua không có tiền thưởng về kiếm chuyện với chị, kêu đưa bằng khoán để vay tiền, chị không đưa thì đánh đập, hăm dọa giết. Không phụ chị về kinh tế để

chỉ một mình chị lo cho gia đình, anh H còn có những mối quan hệ không rõ ràng, chị bệnh tật không chăm sóc mà còn chửi bới thậm tệ. Trong quá trình chị gửi đơn ly hôn tại Tòa án, thông qua người khác anh H hăm dọa giết chị và cả gia đình chị. Nhận thấy nếu còn sống chung với anh H thì tính mạng của chị sẽ ảnh hưởng nên chị đã phải rời khỏi nhà đi lên Thành phố Hồ Chí Minh sống với các con, chị với anh H cũng chính thức sống ly thân từ tháng 2/2019 cho đến nay. Nhận thấy hiện nay tình cảm với anh H không còn, vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Phạm Tấn H sinh ngày 12/4/1994 và Nguyễn Phạm Tấn H sinh ngày 29/01/2000. Các con đã trưởng thành.

+ Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh với vợ Phạm Thị Ngọc H chung sống với nhau từ năm 1992, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thoại Giang. Trong cuộc sống vợ chồng rất hạnh phúc. Những lời trình bày của vợ là không đúng sự thật. Việc chơi cờ bạc, đá gà anh thừa nhận là có nhưng việc chơi đều đưa tiền về lo cho gia đình, lo cho 02 đứa con học đại học. Việc làm ăn cũng có lúc không suôn sẻ, về nhà không có tiền đưa cho vợ, nhiều lúc có chửi mắng vợ nên vợ chồng cũng cãi nhau. Anh đi ghe bị thua lỗ phải vay tiền ngân hàng từ đó vợ đều cho do anh là chơi bởi gây ra nợ nần. Hiện nay con đã lớn nếu cha mẹ ly hôn sẽ ảnh hưởng đến con sau này lập gia đình, ý anh muốn là vợ chồng tạm thời ly thân, vợ cứ ở trên Thành phố Hồ Chí Minh với con, còn anh vẫn ở nhà, đợi các con lớn lập gia đình xong nếu vợ chồng không hàn gắn tình cảm được thì anh sẵn sàng ký đơn ly hôn hoặc nếu cô H sợ anh dưới này ăn chơi tiếp tục thì anh sẽ đi lên Thành phố Hồ Chí Minh để làm kiếm tiền. Nay ý kiến của anh H như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H không đồng ý ly hôn với chị Phạm Thị Ngọc H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Phạm Tấn H sinh ngày 12/4/1994 và Nguyễn Phạm Tấn H sinh ngày 29/01/2000. Các con đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 28, 35, 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét.

Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Văn H có địa chỉ cư trú tại ấp Tây Huề, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Về nội dung tranh chấp:

[2] Chị Phạm Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn H chung sống với nhau từ năm 1992, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp giấy chứng nhận hôn số 51/KH quyền số 01/2001 ngày 31/10/2001. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Ngọc H. Hội đồng xét xử xét thấy: Vợ chồng chị H và anh H mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 2/2019 cho đến nay. Tại phiên tòa chị H trình bày trong quá trình chung sống nguyên nhân do anh H chỉ lo cờ bạc, đá gà. Những lúc chơi thua không có tiền thưởng về kiếm chuyện rồi đánh đập, hăm dọa giết chị. Anh H cũng không phụ chị về kinh tế, có những mối quan hệ không rõ ràng, chị bệnh tật không chăm sóc mà còn

chửi bới thậm tệ. Trong quá trình chị gửi đơn ly hôn tại Tòa án, thông qua người khác anh H hăm dọa giết chị và cả gia đình chị. Nhận thấy nếu còn sống chung với anh H thì tính mạng của chị và gia đình sẽ ảnh hưởng nên chị H kiên quyết yêu cầu được ly hôn. Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn H: Anh cũng thừa nhận là trong quá trình sống chung anh cũng có chơi cờ bạc, đá gà nhưng không làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình mà ngược lại còn lo về mặt kinh tế cho gia đình, những lời chị H trình bày là không đúng. Theo anh hiện nay các con đã lớn nếu cha mẹ ly hôn sẽ ảnh hưởng tới việc lập gia đình của các con sau này nên không đồng ý ly hôn mà chỉ đồng ý tạm thời ly thân.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại các biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân của Tòa án đều thể hiện anh H có chơi cờ bạc, đá gà, vợ chồng có cự cãi, anh H cũng đã bị Công an xã Bình Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Việc anh H chơi cờ bạc, đá gà thời gian dài làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc gia đình, làm cho chị H mất tín tưởng và ngày càng không còn tình cảm với chồng. Mặt khác, anh H chỉ đưa ra được giải pháp là vợ chồng tạm thời sống ly thân đợi các con lập gia đình rồi sẽ ly hôn chứng tỏ tình cảm giữa hai vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử đã động viên, giải thích cho chị H nên đoàn tụ lại để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị H kiên quyết ly hôn và cho rằng không thể tiếp tục sống chung với anh H được nữa. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị H.

[4] Về quan hệ con chung: Chị H và anh H thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Phạm Tấn H sinh ngày 12/4/1994 và Nguyễn Phạm Tấn H sinh ngày 29/01/2000. Các con đã trưởng thành.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 51/KH quyền số 01/2001 ngày 31/10/2001 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Các con đã trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Phạm Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn H phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000047 ngày 20/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã T, B;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hoài Lâm